

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phạm Văn K, sinh năm 1972; Con bà: Phùng Thị D, sinh năm 1979.
Chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 23/5/2019. Hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên Tòa.

- Người Bị hại:

Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1965

Trú tại: Thôn Cẩm Vân, xã Thiệu V, huyện Thiệu Hóa, tỉnh ThA Hóa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc C : Bà Nguyễn Thị Quế – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh ThA Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/5/2019, trong lúc đi chơi qua làng Cẩm Vân, xã Thiệu V, huyện Thiệu Hóa, Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C thấy có nhiều chim cú mèo nên rủ nhau đi bắn chim. Nói xong, C một mình điều khiển xe mô tô Exciter màu xA BKS 36B6-11874 về nhà lấy 01 súng còn tự chế và 01 đèn pin, rồi quay ra cùng Tuấn A đi bắn chim. Khi đến núi đá Cẩm Vân thuộc thôn Cẩm Vân, xã Thiệu V qua ánh đèn pin thấy có ánh mắt động vật nên C và Tuấn A đi xe vào khu vực núi đá, dựng xe gần chân núi rồi đi bộ vào chân núi. Lúc này Tuấn A cầm đèn pin đi soi nhưng không thấy tổ cú mèo mà thấy 01 con dê ở lưng chừng núi thì cả hai bàn nhau bắt dê về làm thịt ăn. C quay ra xe lấy 01 cuộn băng dính đen có sẵn trong cốp xe đưa cho Tuấn A để quán trói dê. Cả hai cầm đá ném về phía con dê làm con dê chạy ngược lên đỉnh núi. Tuấn A và C đuổi theo lên gần đỉnh núi thì thấy có 03 con dê đang rúc vào hang đá trong bụi cây nên cầm đá tiếp tục ném thì dê bị kẹt, không chạy được, cả hai tiến lại bắt dê. Con dê đầu tiên Tuấn A túm hai chân thì dê kêu lên nên Tuấn A dùng băng dính quán mồm dê lại rồi dùng băng dính quán trói hai chân trước, con thứ hai C cũng dùng băng dính quán mồm và quán trói hai chân trước, con thứ ba nhỏ nhất nên chỉ quán mồm dê. Khi hết băng dính thì Tuấn A và C nhặt được 01 đoạn dây điện xung quA đó để buộc chân dê. Khi trói buộc xong 03 con dê, Tuấn A và C đang chuẩn bị đem dê xuống núi thì phát hiện có ánh đèn xe đi về hướng núi, người này dừng xe ở cạnh xe của C rồi

dùng đèn pin soi về phía Tuấn A và C. Sợ bị phát hiện nên Tuấn A và C ngồi xuống núp, chờ cho người này đi để mang 03 con dê về. Tuấn A và C ngồi chờ khoảng 30 phút người đàn ông này không về nên cả hai để 03 con dê lại rồi đi vòng ra phía sau núi, C men theo núi lại chỗ để khẩu súng sau đó lấy súng rồi cả hai đi vào trong làng. Về đến đầu làng Tuấn A đứng chờ còn C đi bộ vào nhà Khải mượn xe máy rồi quay ra đưa xe cho Tuấn A chở. Cả hai đi ra núi Cẩm Vân, lúc này C vẫn mang theo súng. Trên đường đi cả hai thống nhất nếu gặp ai thì bảo là đi bắn chim. Khi đến núi, Tuấn A và C gặp ông K ở thôn Cẩm Vân, xã Thiệu V vẫn đang đứng gần xe của C, C đi lại lấy xe thì ông K nói "bay bắt trộm hết dê của tau rồi", C nói "cháu không biết, cháu đi bắn chim" rồi lấy xe đi về nhà.

Sau khi phát hiện bị mất trộm dê, ngày 14/5/2019, ông Nguyễn Văn K đã trình báo vụ việc với cơ quan chức năng. Qua quá trình điều tra xác minh, ngày 14/5/2019 cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Tuấn A, còn Phạm Ngọc C do thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên CQCSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Về số lượng dê bị mất trộm, theo khai báo của ông Nguyễn Văn K: Đàn dê của ông có 06 con, được gia đình chăn thả ở khu vực núi đá Cẩm Vân thuộc thôn Cẩm Vân, xã Thiệu V. Khoảng 03 giờ ngày 14/5/2019, ông K phát hiện bị mất 04 con. Qua khám nghiệm hiện trường phát hiện 03 con dê bị trói buộc hai chân trước và mồm bị chết. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm con dê thứ 4 nhưng không có kết quả nên không đủ cơ sở kết luận.

Tại Biên bản định giá tài sản số 05/2019/HĐ-ĐGTS ngày 16/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản xác định giá trị thiệt hại của 03 con dê bị chết là 9.840.000 đồng (chín triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, các bị can Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của các bị can phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với con dê còn lại bị mất theo lời khai của ông K, hiện chưa có đủ cơ sở xác định do Tuấn A và C trộm cắp, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

Vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 súng tự chế bắn hơi còn có chiều dài 125cm, thân súng bằng báng gỗ màu vàng dài 90cm, nòng súng bằng nhựa tròn, đường kính 01cm dài 52cm màu vàng được gắn liền với một ống nhựa tiền phong dài 40cm đường kính 02cm có bầu nén hơi còn hình tròn bằng ống nhựa Tiền Phong dài 20cm, đường kính 07cm dán vuông góc với thành súng, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã chứng minh được khẩu súng tự chế này không sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã tách hồ sơ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 36B6-118.74, loại xe Exciter, nhãn hiệu Yamaha màu xA đen, số khung 0610HY539723, số máy G3D4B563260, chiếc xe này Phạm Ngọc C và Trần Tuấn A sử dụng để đi trộm cắp tài sản là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Phạm Văn Khang (bố đẻ C). Bản thân ông Khang hoàn toàn không biết C đã sử dụng chiếc xe nêu trên để đi trộm cắp tài sản nên cơ quan CSĐT đã trả lại cho ông Khang.

Đối với 03 con dê đã chết là tài sản khó bảo quản và dễ phân hủy, sau khi tiến hành xác định thiệt hại, cơ quan CSĐT đã tiến hành bàn giao lại cho ông Nguyễn Văn K là bị hại.

Hiện vật chứng đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa gồm: 01 đèn pin màu tím ký hiệu ML-06 dạng đèn dây đeo đầu, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại thay bị cáo; bị hại đã nhận đền bù và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm.

Tại phiên tòa:

Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị hại đã nhận đền bù và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thiệu Hoá tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo.

Đề nghị áp dụng Khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và 2 điều 51; điều 17; 58;38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Tuấn A 09 đến 12 tháng tù, trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo.

Đề nghị áp dụng Khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và 2 điều 51; điều 17; 58; 98; 101; 65 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Ngọc C từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận đủ bồi thường thiệt hại không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm về mặt dân sự nên Viện kiểm sát không có đề nghị gì.

Về vật chứng:

Vật chứng gồm: 01 đèn pin màu tím ký hiệu ML-06 dạng đèn dây đeo đầu, đã qua sử dụng đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản bàn giao ngày 01/7/2019 không có giá trị, đề nghị áp dụng Khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bào chữa cho Phạm Ngọc C, bà Nguyễn Thị Quế trình bày:

Phạm Ngọc C thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" như kết luận của đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa là có căn cứ, tuy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhưng không đáng kể vì giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường tài sản cho chủ sở hữu, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nhận tội, không có trA luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phân tố tụng và hành vi tố tụng:

Cơ quan điều tra công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các biên bản hỏi cung và các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đã được tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa công khai Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong

hồ sơ đúng như cáo trạng đã nêu và đã được kiểm tra, thẩm định tại phiên tòa đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 13/5/2019, trong lúc đi chơi quaA làng Cẩm Vân, xã Thiệu V, huyện Thiệu Hóa, Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C thấy có nhiều chim cú mèo nên rủ nhau đi bắt chim. Trong khi đi bắt chim đến núi đá Cẩm Vân thuộc thôn Cẩm Vân, xã Thiệu V qua ánh đèn pin phát hiện thấy có ánh mắt động vật nên C và Tuấn A đi xe vào khu vực núi đá, dựng xe gần chân núi rồi đi bộ vào núi, soi đèn pin thấy 01 con dê ở lưng chừng núi cả hai nảy sinh ý định trộm cắp dê, Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C đã thực hiện hành vi như ý định và đã bắt được 03 con, các bị cáo dùng băng dính đen có sẵn trong xe trói mõm trói chân dê đang chuẩn bị đem xuống núi đi tiêu thụ thì thấy có ánh đèn xe đi về hướng núi và dừng xe gần nơi xe máy của C đang dựng, Sợ bị phát hiện nên Tuấn A và C ngồi xuống núp, chờ cho người này đi để mang 03 con dê về tiêu thụ, ngồi chờ khoảng 30 phút nhưng người đàn ông này không về nên cả hai bỏ lại 03 con dê rồi đi vòng ra phía sau núi về nhà A Khải là bạn của C mượn xe máy đi ra núi để lấy chiếc xe máy của C đã dựng trước đó, vẫn bằng hình thức giả vờ đi bắt chim để che dấu hành vi của mình.

03 con dê này là dê của gia đình ông Nguyễn Văn K chăn thả tại khu vực núi đá Cẩm Vân thuộc thôn Cẩm Vân, xã Thiệu V huyện Thiệu Hóa cũng trong đêm ngày 13/5/2019 ông K ra núi thăm dê thì thấy có chiếc xe máy dựng trong núi, thấy hiện tượng lạ và phát hiện thấy có dấu hiệu mất dê nên ông đứng chờ xem có chuyện gì đã xảy ra đến khi C quay lại lấy xe máy nói là đi bắt chim, ông không tin vẫn chờ cho đến sáng thì xác định bị mất dê và báo cáo sự việc bị trộm cắp với công an truy tìm thủ phạm.

Ông Nguyễn Văn K khai báo mất 04 con nhưng chỉ đủ căn cứ khẳng định Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C bắt trộm của ông 03 con theo biên bản định giá tài sản số 05/2019/HĐ-ĐGTS ngày 16/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản xác định trị giá là 9.840.000 đồng (chín triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C sau thực hiện hành vi bắt trộm 03 con dê chối chặt chuẩn bị mang đi tiêu thụ thì bị lộ nên đã bỏ lại, việc không mang đi tiêu thụ được là ngoài ý muốn của các bị cáo, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tài sản trộm cắp có giá trị là 9.840.000 đồng, đủ cơ sở kết luận: Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá truy tố trước Tòa là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy:

Đây là vụ án trị an có hình thức đồng phạm giản đơn, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Hành vi

phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về nhận thức các bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, lợi dụng sơ hở của gia đình ông Nguyễn Văn K lén lút trộm cắp 03 con dê có trị giá là 9.840.000 đồng của gia đình K làm tài sản riêng cho bản thân để hưởng thụ trên sức lao động của người khác. Do vậy đối với Trần Tuấn A và Phạm Ngọc C cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Song xét thấy các bị cáo lần đầu phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu, , Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét lượng giảm cho các bị cáo một phần để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Ngoài các tình tiết giảm nhẹ nêu trên tại phiên tòa bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; Trần Tuấn A có ông nội là Trần Mậu Đản và bố đẻ là Trần Trung Hưởng có công với nước được tặng huân huy chương là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS xem xét lượng giảm cho các bị cáo .

Đối với Phạm Ngọc C khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi do đó sẽ được áp dụng các điều luật của bộ luật Hình sự quy định xử phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, lần đầu phạm tội đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chủ sở hữu nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã được bồi thường toàn bộ thiệt hại không yêu cầu bồi thường gì thêm miễn xét.

[5] Về vật chứng:

Vật chứng đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản bàn giao ngày 01/7/2019 gồm: 01 đèn pin màu tím ký hiệu ML-06 dạng đèn dây đeo đầu, đã qua sử dụng không có giá trị tích thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật Từ các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Trần Tuấn A, Phạm Ngọc C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và 2 điều 51; điều 17; 58; 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Tuấn A 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành án tính

từ bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ là 09 (Chín) ngày,(từ ngày 14/5/2019 đến ngày 23/5/2019) .

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và 2 điều 51; điều 17; 58; 98; khoản 1 điều 101; khoản 1 và 2 điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Ngọc C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phạm Ngọc C cho UBND xã Thiệu V, huyện Thiệu Hóa, ThA Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Phạm Ngọc C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú mới để giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Phạm Ngọc C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Phạm Ngọc C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. theo quy định tại khoản 02 điều 6 nghị quyết Số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng: Khoản 2 điều 106 BLTTTHS, tuyên tịch thu tiêu hủy.

01 đèn pin màu tím ký hiệu ML-06 dạng đèn dây đeo đầu, đã qua sử dụng theo biên bản bàn giao ngày 01/7/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí; Điều 21, khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Tiểu mục 1 Mục I; phần A DA mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết.

Buộc Trần Tuấn A, Phạm Ngọc C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, Tuyên bố bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- VKS Thiệu Hoá
- VKS tỉnh ThA Hoá
- Công an huyện Thiệu Hoá
- Bị cáo, bị hại, người có qnlvlq
- Thi hành án
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ tọa phiên toà

Lê Văn Hà